

Bản án số: 32/2026/HS-ST
Ngày 08 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Sương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hóa

Ông Mai Tấn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2026/HS-ST ngày 24 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2026/HSST-QĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2026/HSST-QĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Văn M (tên gọi khác: không) - sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa; giới tính: Nam; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Như L (sinh năm 1972) và bà Châu Thị Hương A (sinh năm 1972); gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ 02; có vợ là Tô Kim H (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Ngô Hữu Minh Đ, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Đ có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Trọng V, sinh năm 1985

+ Ông Trần Trọng K, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

+ Ông Phạm Quốc Đ1, sinh năm 1987

Nơi thường trú: Thôn L, xã C, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ: Thôn T, xã D, tỉnh Khánh Hòa.

Ông V, ông K, ông Đ1 vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Trung V1, sinh năm 1981

+ Bà Ca Thị Thúy K1, sinh năm 1986

+ Ông Phạm Hữu Thanh H1, sinh năm 1980

+ Bà Phạm Ngọc L1, sinh năm 1992

+ Bà Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 2004

+ Ông Nguyễn Tấn Đ2, sinh năm 1986

Ông V1, bà K1, ông H1, bà L1, bà T và ông Đ2 vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 16/12/2024, Ngô Hữu Minh Đ rủ Phạm Quốc Đ1 đến quán nhậu của Trần Trọng V tại thôn Đ, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa (nay là thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa) để tổ chức ăn uống. Trưa cùng ngày, V cúng giỗ cha mình xong nên rủ Đ ở lại ăn uống, Đ rủ Đ1 ở lại cùng. Tại bàn tiệc đám giỗ gồm có Trần Trọng V, Trần Trọng K, Nguyễn Trung V1, Lê Văn M, Ngô Hữu Minh Đ, Phạm Quốc Đ1, Ca Thị Thúy K1 và Phạm Hữu Thanh H1. Trong quá trình ăn uống thì giữa Đ1 và V xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nên Vũ đuổi Đ1 về.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ1 đứng dậy lấy xe mô tô đi về thì bị M cầm 01 ghế nhựa (loại có dựa lưng) đang ngồi đi đến đánh vào người Đ1 làm gãy 01 chân ghế rơi xuống đất, nhưng không gây thương tích gì. V, K xông đến dùng tay đánh vào người Đ1. Đường chạy đến can ngăn ôm V từ phía sau, Đ1 bỏ chạy về hướng ngã tư tuyến tránh Quốc lộ A - đường N; V và K tiếp tục đuổi theo Đ1. M bực tức vì Đ can ngăn nên cầm chiếc ghế nhựa bằng tay phải đưa lên cao đánh liên tiếp 02 cái từ phải sang trái trúng vào vùng sau đầu của anh Đ gây thương tích, lúc này có người chạy đến can ngăn và giật lấy chiếc ghế nhựa mà M đang cầm trên tay. M nhặt chiếc chân ghế nhựa bị gãy dưới đất lên rượt đuổi theo Đ1 được khoảng 05 mét, Đ chạy đến tiếp tục ôm M lại để can ngăn thì M dùng chân ghế nhựa đánh liên tiếp 02 cái trúng vào vùng mặt trái, 02 cái trúng vào vùng vai trái và dùng tay phải đâm 01 cái trúng vào vùng ngực làm anh Đ ngã ngửa nằm xuống đường, bất tỉnh. V và K đuổi theo Đ1 nhưng không đánh được nên quay lại thì thấy anh Đ bị thương nên hô hoán người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện D, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K để điều trị đến ngày 30/12/2024 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 105/25/KLTTCT-PYKH, ngày 20/3/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh K tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Hữu Minh Đ là 37%.

Quá trình điều tra Lê Văn M đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả.

- Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ loại có dựa lưng đã bị gãy vỡ phần bên phải nhưng vẫn dính vào lưng ghế, chân ghế trước bên phải không còn, điểm cao nhất từ lưng ghế tới mặt đất là 63cm, chân ghế cao 32cm, bề mặt ngồi kích thước 32cm x 32cm; 01 chân ghế nhựa màu đỏ dài 27cm. Đang tạm giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn M đã bồi thường cho ông Ngô Hữu Minh Đ 87.000.000 đồng. Ông Đ yêu cầu M tiếp tục bồi thường 113.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 11/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Lê Văn M về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự (Viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo Lê Văn M về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận của bị cáo 87.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ loại có dựa lưng đã bị gãy vỡ phần bên phải nhưng vẫn dính vào lưng ghế, chân ghế trước bên phải không còn, điểm cao nhất từ lưng ghế tới mặt đất là 63cm, chân ghế cao 32cm, bề mặt ngồi kích thước 32cm x 32cm; 01 chân ghế nhựa màu đỏ dài 27cm.

Về án phí: Bị cáo Lê Văn M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa; bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại 30.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại xác nhận đã nhận của bị cáo 87.000.000 đồng, tại phiên tòa, bị hại thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 30.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Trọng V, ông Trần Trọng K và ông Phạm Quốc Đ1 vắng mặt; người làm chứng ông Nguyễn Trung V1, bà Ca Thị Thúy K1, ông Phạm Hữu Thanh H1, bà Phạm Ngọc L1, bà Nguyễn Thị Thanh T, ông Nguyễn Tấn Đ2 vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi, các quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án trên, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại

phiên tòa, bị cáo; người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Qua các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo và các đương sự khác tại phiên tòa có cơ sở xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16/12/2024, tại nhà của Trần Trọng V thuộc thôn Đ, xã D, tỉnh Khánh Hòa. Do bức tức bị hại đã can ngăn không cho Trần Trọng V và Trần Trọng K đánh Phạm Quốc Đ1 nên bị cáo dùng ghế nhựa loại có dựa lưng đánh liên tiếp vào vùng đầu của ông Ngô Hữu Minh Đ; sau đó tiếp tục dùng phần chân ghế nhựa bị gãy đánh nhiều cái vào vùng mặt trái, vai trái và dùng tay phải đâm vào vùng ngực của ông Đ làm ông Đ ngã ngựa xuống đường bất tỉnh, tỉ lệ thương tích 37%, tại các vị trí: cằm trái có 01 sẹo, kích thước trung bình, tỉ lệ thương tật 2%; tụ máu ngoài màng cứng, tỷ lệ thương tật 5%; tụ máu dưới màng cứng, tỷ lệ thương tật 8%; chảy máu dưới nhện, tỷ lệ thương tật 08%; và sọ vùng chân đường kính từ 02-06cm, tỷ lệ thương tật 20%.

Hành vi dùng ghế nhựa và chân ghế nhựa là hung khí nguy hiểm tấn công liên tiếp lên người bị hại và dùng tay phải đâm vào vùng ngực của bị hại làm bị hại ngã xuống đường vào ngày 16/12/2024, gây tổn hại sức khỏe cho bị hại với tỷ lệ thương tật 37%, đây là hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định của Bộ luật hình sự nên bản Cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 11/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Khánh Hòa đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự) là hoàn toàn có căn cứ, đúng tội.

[3.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Mặc dù không có mâu thuẫn gì lớn với bị hại, chỉ vì mâu thuẫn bộc phát trong lúc ăn uống, bị cáo không kiềm chế được bản thân mà dùng hung khí đánh nhiều lần vào bị hại, thể hiện tính côn đồ, xem thường pháp luật, đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội. Do đó, xét cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để bảo đảm tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, xét áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi của Trần Trọng V và Trần Trọng K dùng tay đánh Phạm Quốc Đ1 nhưng không gây thương tích nên chưa đủ căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định pháp luật. Cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với các cá nhân này là phù hợp.

Đối với hành vi của Lê Văn M, Trần Trọng V, Trần Trọng K xảy ra tại nơi công cộng có dấu hiệu ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Hội đồng xét xử nhận thấy cần kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, kiểm tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật nếu có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác nhận đã nhận 87.000.000 đồng tiền bồi thường từ bị cáo và tại phiên tòa, bị hại rút một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường, xét sự thỏa thuận là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ loại có dựa lưng đã bị gãy vỡ phần bên phải nhưng vẫn dính vào lưng ghế, chân ghế trước bên phải không còn, điểm cao nhất từ lưng ghế tới mặt đất là 63cm, chân ghế cao 32cm, bề mặt ngồi kích thước 32cm x 32cm; 01 chân ghế nhựa màu đỏ dài 27cm, xét không còn giá trị sử dụng, không ai yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 584, Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn M 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường cho ông Ngô Hữu Minh Đ 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc ghế nhựa màu đỏ loại có dựa lưng đã bị gãy vỡ phần bên phải (theo hướng nhìn từ trước ra sau) nhưng vẫn

dính vào lưng ghế, chân ghế trước bên phải không còn, điểm cao nhất từ lưng ghế tới mặt đất là 63cm, chân ghế cao 32cm, bề mặt ngồi kích thước 32cm x 32cm; 01 chân ghế nhựa màu đỏ dài 27cm.

(Đặc điểm của các vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh K và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Khánh Hòa).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương